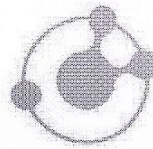


THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP

(Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 04/08/2008 đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 01/08/2019)



Clever Group



TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP

Trụ sở chính Số 26, ngõ 80, phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại 024 73046066

Website www.clevergroup.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên Nguyễn Khánh Trình

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Điện thoại 0912369993

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN MIRA ASSET (VIỆT NAM)

Trụ sở chính Tầng 7, 3c Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Họ tên Kang Moon Kyung

Chức vụ: Tổng giám đốc

Điện thoại 028 3910 2222

Fax: 028 3911 0678

Tháng 12 năm 2019

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1. Giới thiệu chung về công ty	4
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	4
1.3. Quá trình hình thành và phát triển	5
1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty	7
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	9
2.1. Đại hội đồng cổ đông	10
2.2. Hội đồng quản trị	10
2.3. Ban Kiểm toán nội bộ	10
2.4. Ban Giám đốc	11
2.5. Phòng Tài chính-Kế toán	11
2.6. Phòng Hành chính – Nhân sự	11
2.7. Phòng Tiếp thị và Bán hàng (Marketing and Sales)	12
2.8. Phòng Kỹ thuật Quảng cáo và Vận hành	13
2.9. Phòng Sáng tạo & Nội dung Quảng cáo	13
3. Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ	13
3.1. Cơ cấu cổ đông theo vốn thực góp tại ngày 30/08/2019	13
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/08/2019	14
3.3. Cổ đông sáng lập	14
4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà Tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch.	14
4.1. Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch	14
4.2. Danh sách những công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch	14
4.3. Danh sách những Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký giao dịch	15
5. Hoạt động kinh doanh	16
5.1. Hoạt động kinh doanh chính	16
5.2. Tình hình doanh thu qua các năm	21
5.3. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện	22
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh	24
6.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo	25
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành	26
7.1. Vị thế công ty trong ngành	26

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

7.2.	<i>Triển vọng phát triển của ngành</i>	27
8.	Chính sách đối với người lao động	29
8.1.	<i>Số lượng người lao động trong công ty</i>	29
8.2.	<i>Chính sách với người lao động</i>	30
9.	Chính sách cổ tức	31
10.	Tình hình tài chính	32
10.1.	<i>Trích khấu hao TSCĐ</i>	32
10.2.	<i>Các khoản nợ, phải nộp</i>	32
10.3.	<i>Tình hình đầu tư tài chính</i>	34
10.4.	<i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</i>	34
11.	Tài sản	36
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	37
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty	38
14.	Chiến lược, định hướng phát triển hoạt động kinh doanh	38
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	39
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	40
1.	Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị	40
1.1.	<i>Danh sách thành viên Hội đồng quản trị</i>	40
1.2.	<i>Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị</i>	40
2.	Cơ cấu, thành phần Ban kiểm toán nội bộ	46
2.1.	<i>Danh sách các thành viên Ban kiểm toán nội bộ</i>	46
2.2.	<i>Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm toán nội bộ</i>	46
3.	Giám đốc và các thành viên Ban điều hành	47
3.1.	<i>Danh sách Giám đốc và các thành viên Ban điều hành</i>	47
3.2.	<i>Sơ yếu lý lịch Giám đốc và các thành viên Ban điều hành</i>	47
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	48

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT.


Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BCTC	:	Báo cáo tài chính
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
KH&ĐT	:	Kế hoạch & Đầu tư
CP	:	Cổ phần
GCN	:	Giấy chứng nhận
ĐKKD	:	Đăng ký kinh doanh
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng Cổ đông
HDQT	:	Hội đồng Quản trị
CN	:	Chi nhánh
TP HCM	:	Thành phố Hồ Chí Minh
CMND	:	Chứng minh nhân dân
ĐKQLCT	:	Đăng ký quản lý cư trú
DLQG	:	Dữ liệu quốc gia
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBCKNN	:	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên doanh nghiệp bằng tiếng Việt	: CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP
Tên Tiếng Anh	: Clever Group Corporation
Tên viết tắt	: Clever Group
Trụ sở chính	: Số 26, ngõ 80, phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	: (84-24) 73046066
Website	: www.clevergroup.vn
Biểu tượng (Logo)	: 
Giấy đăng ký kinh doanh	: Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 04/08/2008 đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 01/08/2019
Vốn điều lệ đăng ký	: 74.000.000.000 (Bảy mươi bốn tỷ) đồng
Vốn điều lệ thực góp	: 74.000.000.000 (Bảy mươi bốn tỷ) đồng
Người đại diện theo pháp luật của Công ty	: Nguyễn Khánh Trình – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Ngành nghề kinh doanh chính	: Quảng cáo (Mã ngành:7310 (Chính)) Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (CPC 871, trừ dịch vụ quảng cáo thuốc lá) Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (Mã ngành: 6209) Chi tiết: Dịch vụ máy vi tính và các dịch vụ liên quan đến máy vi tính (CPC 841 – 845, CPC 849) Hoạt động tư vấn quản lý (Mã ngành:7020) Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Mã ngành:8299) Chi tiết: Dịch vụ Telex (CPC 7523)

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Chứng khoán đăng ký giao dịch	: Cổ phiếu Công ty cổ phần Clevergroup
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10,000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Mã chứng khoán	:	ADG
Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch	:	7.400.000 (Bảy triệu bốn trăm nghìn) cổ phiếu
Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	:	Không có
Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài	:	Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là: 65% (Công văn số 6795/UBCK-PTTT ngày 11/11/2019 về việc thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 65% do UBCKNN chấp thuận)

- Tại thời điểm chốt danh sách ngày 30/08/2019, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 2.627.602 cổ phần – tương ứng 35,5% vốn điều lệ

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Năm 2008 : Công ty Cổ phần Clever Group, tiền thân là Công ty cổ phần Quảng cáo Thông Minh (CleverAds), được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 0102850165 ngày 04 tháng 08 năm 2008 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 400.000.000 đồng
- Năm 2009 : Công ty thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
- Năm 2010 : Công ty trở thành đối tác chính thức của Google (Google Certified Partner)
- Năm 2011 : Công ty trở thành đối tác cao cấp chính thức của Google (Google Premier SMB Partner) tại Việt Nam, đồng thời có thêm đối tác nước ngoài mới (CyberAgents), mua 106.666 cổ phần của Công ty, tương ứng với 20% vốn điều lệ. Cũng trong năm này, Công ty tham gia thị trường Indonesia, thành lập Công ty PT CleverAds
- Năm 2012 : Thành lập chi nhánh Đà Nẵng
- Năm 2013 : Công ty trở thành Đại lý ủy quyền đầu tiên của Facebook tại Việt Nam (Facebook Authorized Reseller)
- Năm 2015 : Công ty đạt 3 giải thưởng dành cho đối tác cao cấp của Google cho năm hoạt động 2015 trong khu vực Đông Nam Á, bao gồm:
- Chất lượng chiến dịch tìm kiếm tốt nhất;
 - Chất lượng chiến dịch quảng cáo trên thiết bị di động tốt nhất;

- Chất lượng chiến dịch hiển thị và Youtube tốt nhất.



Năm 2017 : Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 35,3 tỷ theo giấy chứng nhận ĐKKD lần thứ 12 ngày 02/06/2017 và mua lại phần vốn góp để tham gia vào thị trường Indonesia. Trong cùng năm, Yello Digital Marketing – trực thuộc Yello Mobile Groups – tập toàn Marketing trên di động lớn nhất Hàn Quốc với hơn 90 chi nhánh trên toàn châu Á, trở thành đối tác chiến lược của Công ty

Năm 2018 : Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ theo giấy chứng nhận ĐKKD lần thứ 14 ngày 04/04/2018 và cũng bắt đầu tham gia thị trường Myanmar.

Năm 2019 : Vốn điều lệ của Công ty được nâng từ mức 50 tỷ đồng lên 74 tỷ đồng (GCN ĐKKD lần 15 ngày 09/7/2019). Đồng thời, Công ty cũng chính thức được đổi tên thành Công ty cổ phần Clever Group theo giấy chứng nhận ĐKKD lần thứ 16 ngày 01/8/2019.

Ngày 10/06/2019, Công ty Cổ phần Clever Group được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 3548/UBCK-GSDC của UBCKNN.

Ngày 06/11/2019, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 52/2019/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phần đăng ký là 7.400.000 cổ phần.

Sau hơn 10 năm hoạt động, Công ty đã xây dựng được một đội ngũ hơn 200 nhân sự chuyên nghiệp, hoàn thành hơn 4.000 chiến dịch cho hơn 2.000 đối tác trong và ngoài nước thuộc nhiều ngành nghề khác nhau.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian phát hành	VĐL tăng lên (đồng)	VĐL sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
01	Tháng 3/2011	4.400.000.000	4.800.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 07/2011/NQ-CLEVER ADS ngày 21/03/2011 thông qua việc tăng vốn công ty; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần 01 ngày 07/04/2011.
02	Tháng 5/2011	533.330.000	5.333.330.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 12/2011/NQ-CLEVER ADS ngày 13/05/2011 thông qua việc phát hành tăng vốn của công ty; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần 03 ngày 08/06/2011.
03	Tháng 9/2012	266.660.000	5.599.990.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 19/2012/NQ-CLEVER ADS ngày 06/09/2012 thông qua việc tăng vốn của công ty; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 23/12/2012.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

04	Tháng 5/2017	29.745.610.000	35.345.600.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 03/2017/NQ-CLEVER ADS ngày 22/05/2017 thông qua việc tăng vốn công ty; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 12/06/2017
05	Tháng 3/2018	14.654.400.000	50.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 14032018 ngày 14/03/2018 thông qua việc tăng vốn của công ty; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 04/04/2018
06	Tháng 6/2019	24.000.000.000	74.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 05/2019/NQ-CLEVER ADS ngày 14/05/2019 thông qua việc tăng vốn của Công ty; Quyết định của Hội đồng quản trị số 06/2019/QĐ-HĐQT.CLEVERADS ngày 14/05/2019 về việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức; Quyết định của Hội đồng quản trị số 07/2019/QĐ-HĐQT.CLEVERADS ngày 27/6/2019 về việc tăng vốn điều lệ và Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; Công văn số 3616/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 12/6/2019 về tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Công văn 4117/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 01/7/2019 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102850165 do sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 09/7/2019

(Nguồn: CTCP Clever Group)

Clever Group được chính thức chấp thuận trở thành Công ty đại chúng vào tháng 06/2019, do vậy đối với các đợt phát hành trước thời điểm này, Công ty không thực hiện các thủ tục tăng vốn với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

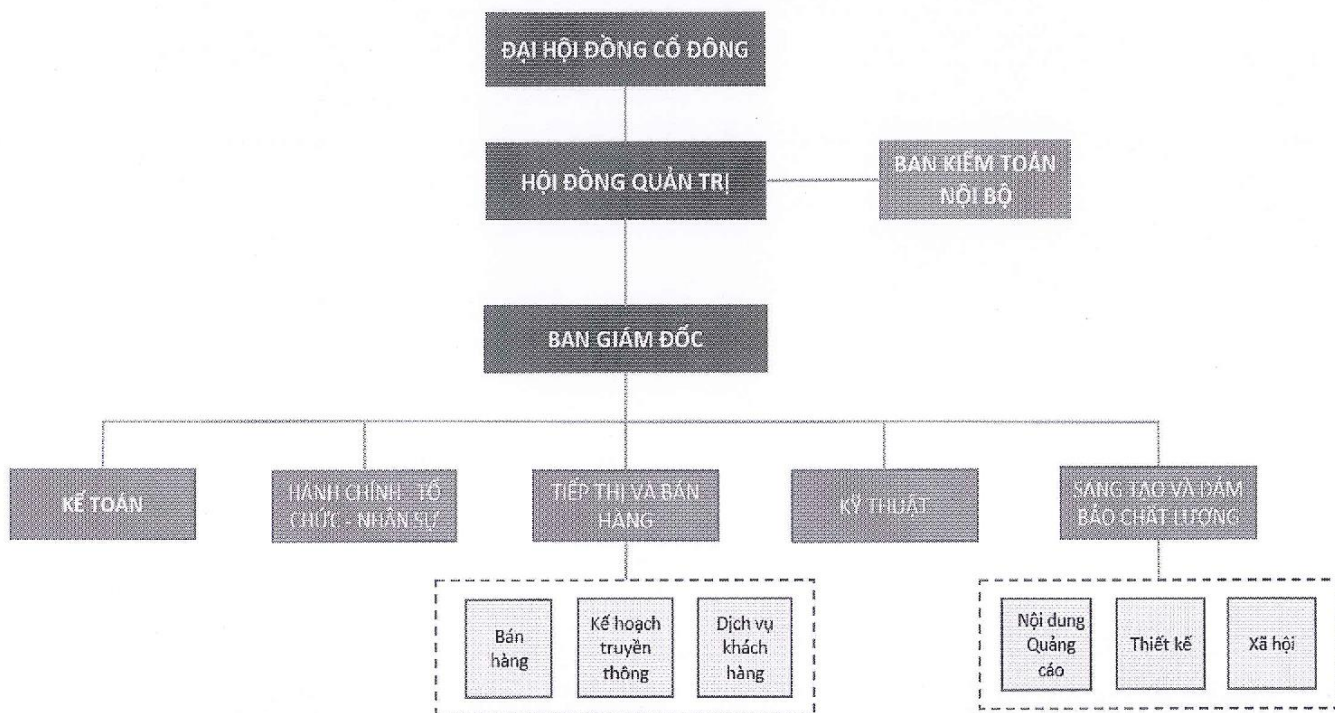
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Hình 1. Sơ đồ tổ chức của CTCP Clever Group



(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

Hình 2. Cơ cấu bộ máy quản lý của CTCP Clever Group



(Nguồn: CTCP Clever Group)

Hướng đến mô hình quản trị hiện đại, tiệm cận với thông lệ tiên tiến hiện nay trên thế giới. Clever Group đã chủ động lựa chọn áp dụng mô hình quản trị công ty theo Điều 134b – Luật Doanh nghiệp 2014 với sự xuất hiện của Ban kiểm toán nội bộ (trực thuộc Hội đồng quản trị) thay vì mô hình cũ với Ban kiểm soát (trực thuộc Đại hội đồng cổ đông). Tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty hiện nay sẽ bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ và Ban giám đốc. Chức năng cụ thể như sau:

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCĐ sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị họp ít nhất một quý một lần. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

HĐQT gồm 07 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. Danh sách các thành viên HĐQT bao gồm:

Ông Nguyễn Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT
Bà Lưu Hoàng Anh	Thành viên HĐQT
Bà Đôn Nữ Đức Hiền	Thành viên HĐQT
Ông Dư Khắc Châu	Thành viên HĐQT
Ông Lee SangSeok	Thành viên HĐQT
Ông Phó Đức Giang	Thành viên HĐQT Độc lập
Ông Phạm Thanh Hải	Thành viên HĐQT Độc lập

2.3. Ban Kiểm toán nội bộ

Công ty hoạt động theo mô hình có ban kiểm toán nội bộ quy định tại điểm b, Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

Ban kiểm toán nội bộ của Công ty là một ủy ban chuyên trách của Hội đồng quản trị, do một thành viên Hội đồng quản trị độc lập đứng đầu với phạm vi hoạt động chủ yếu như sau:

Giám sát hệ thống quản trị rủi ro, phân tích, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành kinh doanh, quy trình hoạt động của các phòng ban trong Công ty. Báo cáo, tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc những thiếu sót trong khâu quản lý, điều hành. Phòng chống, phát hiện và theo dõi việc xử lý với những trường hợp vi phạm điều lệ công ty và luật pháp hiện hành.

Giám sát tình hình tài chính công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong việc sử dụng vốn, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Đánh giá và kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông về việc bổ nhiệm công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty. Giám sát quá trình công ty kiểm toán độc lập thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

Ban Kiểm toán nội bộ gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Danh sách các thành viên Ban Kiểm toán nội bộ bao gồm:

Ông Phạm Thanh Hải	Trưởng ban
Lee SangSeok	Thành viên
Bà Vũ Ngọc Anh	Thành viên

2.4. Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty là người trực tiếp quản lý và điều hành các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ông Nguyễn Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Bà Đôn Nữ Đức Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Bà Lưu Hoàng Anh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc chi nhánh TPHCM
Bà Trần Thị Minh Tình	Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

2.5. Phòng Tài chính-Kế toán

Phòng chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành của Công ty, do Kế toán Trưởng phụ trách và quản lý, có các Kế toán phó và đội ngũ kế toán viên giúp việc và tùy theo tình hình thực tế sẽ có các tổ chuyên môn, nghiệp vụ

▪ Chức năng

- Chức năng kế toán: Tập hợp doanh thu, chi phí và hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các hoạt động kinh doanh kịp thời theo các chu kỳ tài chính (tháng, quý, năm);
- Tham mưu, giúp việc cho Ban TGD Công ty trong quản lý và điều hành hoạt động thuộc lĩnh vực tổ chức, chỉ đạo, thực hiện công tác kế toán tài chính theo luật pháp và quy định của Nhà nước.
- Thực hiện các công việc phụ trách sổ sách, chứng từ, thanh toán các giao dịch giữa các bên

▪ Nhiệm vụ

Thực hiện Luật kế toán bao gồm không giới hạn các chuẩn mực là:

- Ghi chép và hạch toán đúng, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, phù hợp với Quy định nhà nước và Quy chế Tài chính của Công ty;
- Phân loại, sắp xếp bảo quản lưu trữ chứng từ, tài liệu kế toán theo quy định của Pháp luật và Công ty;
- Phổ biến, hướng dẫn các phòng Ban, bộ phận thực hiện thủ tục tạm ứng, hoàn ứng và các thủ tục chính khác theo Quy chế quản lý Tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty;
- Phân tích các thông tin kế toán theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty;
- Quản lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ, hạch toán theo chế độ hiện hành.

2.6. Phòng Hành chính – Nhân sự

Phòng chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành của Công ty, do Trưởng phòng phụ trách và quản lý, có các Phó phòng giúp việc, đội ngũ chuyên viên thực hiện công tác và tùy theo tình hình thực tế sẽ có các tổ chuyên môn, nghiệp vụ.

▪ Công tác quản lý nguồn nhân lực

Tổ chức - lao động - tiền lương

- Tham mưu cho Ban điều hành về cơ cấu tổ chức, bố trí quy hoạch phát triển cán bộ tiền năng nhằm phát triển nguồn nhân lực của Công ty và tổ chức thực hiện;
- Quản lý, lưu trữ và mở sổ theo dõi nhân sự Công ty;
- Quản lý hồ sơ lao động, hợp đồng lao động, các chế độ chính sách của người lao động;
- Trả lương cho người lao động;
- Xây dựng định mức lao động làm cơ sở xây dựng đơn giá tiền lương;
- Xây dựng nội quy, quy chế, các chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, các chế độ khác liên quan và giám sát việc chấp hành các Quy định đó;
- Theo dõi việc bố trí lao động và biến động lao động trong Công ty: tăng, giảm, điều động, chuyển chuyên;
- Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật đối với nhân sự của Công ty;

Tuyển dụng

- Phối hợp với các đơn vị lập kế hoạch tuyển dụng lao động đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của Công ty.

▪ **Công tác hành chính – tổ chức**

- Tham gia trực tiếp công tác lễ tân tiếp khách, văn phòng làm việc, chuẩn bị các điều kiện làm việc của Ban Điều hành Công ty và phục vụ các cuộc họp Công ty;
- Thực hiện công tác Văn thư – Lưu trữ theo quy định;
- Thực hiện in sao tài liệu, văn bản phục vụ SXKD;
- Thực hiện các công tác hành chính văn phòng: Quản lý con dấu những thông tin liên lạc về nhân sự cần thiết.

2.7. Phòng Tiếp thị và Bán hàng (Marketing and Sales)

Phòng chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành của Công ty, do Trưởng phòng phụ trách và quản lý, có các Phó phòng giúp việc, đội ngũ chuyên viên thực hiện công tác và tùy theo tình hình thực tế sẽ có các tổ chuyên môn, nghiệp vụ. Chức năng chính của phòng là:

- Tham mưu cho lãnh đạo về các chiến lược kinh doanh
- Xây dựng kế hoạch, chiến lược kinh doanh theo tháng, quý, năm
- Giám sát và kiểm tra chất lượng công việc, sản phẩm của các bộ phận khác nhằm mang đến khách hàng chất lượng dịch vụ cao.
- Có quyền nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo các chiến lược kinh doanh
- Nghiên cứu đề xuất, lựa chọn đối tác đầu tư liên doanh, liên kết
- Báo cáo thường xuyên về tình hình chiến lược, những phương án thay thế và cách hợp tác với các khách hàng.
- Nghiên cứu về thị trường, đối thủ cạnh tranh
- Xây dựng chiến lược PR, marketing cho các sản phẩm theo từng giai đoạn và đối tượng khách hàng.
- Xây dựng chiến lược phát triển về thương hiệu.

Phòng được chia thành 3 nhóm hoạt động chính bao gồm:

- **Phòng Kinh doanh:** được chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm đều có trưởng nhóm quản lý, đào tạo và hỗ trợ cho thành viên trong nhóm. Nhân viên kinh doanh tại Clever Group được đào tạo trong 1 môi trường chuyên nghiệp nhưng lại rất đoàn kết và thân thiện.
- **Phòng Xây dựng Kế hoạch Truyền thông:** phụ trách triển khai lên ý tưởng, khái niệm, kế hoạch phù hợp với từng khách hàng theo mục tiêu, đối tượng hướng tới, kết hợp cùng đội ngũ bán hàng để tiếp cận khách hàng và chốt hợp đồng.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

- **Phòng Chăm sóc khách hàng:** triển khai báo cáo hàng tuần, hàng tháng phù hợp với từng chiến dịch của khách hàng. Gọi điện chăm sóc các khách hàng đang triển khai quảng cáo để kiểm tra hiệu quả chiến dịch, sự hài lòng của khách hàng. Phụ trách gọi điện chăm sóc các khách hàng đã dừng dùng dịch vụ để giới thiệu các chương trình khuyến mãi (nếu có) và đưa ra những tư vấn gia hạn hợp đồng.

2.8. Phòng Kỹ thuật Quảng cáo và Vận hành

Phòng chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành của Công ty, do Trưởng phòng phụ trách và quản lý, có các Phó phòng giúp việc, đội ngũ chuyên viên thực hiện công tác và tùy theo tình hình thực tế sẽ có các tổ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong lĩnh vực quản lý kỹ thuật và công tác tiến hành cung cấp dịch vụ cho khách hàng
- Kiểm soát và đảm bảo chất lượng sản phẩm
- Nghiên cứu, đề xuất và xử lý các sự cố kỹ thuật liên quan đến quá trình cung cấp dịch vụ
- Chia thành các bộ phận phụ trách riêng về SEM (Search Engine Marketing - quảng bá hiển thị trên mạng tìm kiếm), Facebook, Code web (viết cấu trúc giao diện website), và các loại công cụ hỗ trợ các phòng ban trong công ty.
- Nhiệm vụ chính của phòng Kỹ thuật là tạo lập, tối ưu chiến dịch để quảng cáo đạt hiệu quả tốt nhất, phối hợp với phòng Tiếp thị và Bán hàng để đưa ra những tư vấn cải thiện chiến dịch cho khách hàng. Ngoài ra mỗi nhóm sẽ có 1 nhân sự phụ trách về việc nghiên cứu, cập nhật những hình thức/ định dạng quảng cáo mới.

2.9. Phòng Sáng tạo & Nội dung Quảng cáo

Phòng sáng tạo được chia thành 3 bộ phận: phụ trách Thiết kế nội dung quảng cáo, Thiết kế hình ảnh, Dựng video & Hình ảnh động.

3. Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

3.1. Cơ cấu cổ đông theo vốn thực góp tại ngày 30/08/2019

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/08/2019

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	99	4.772.398	47.723.980.000	64,5
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	99	4.772.398	47.723.980.000	64,5
II	Cổ đông nước ngoài	03	2.627.602	26.276.020.000	35,5
1	Tổ chức	02	2.590.602	25.906.020.000	35,0
2	Cá nhân	01	37.000	370.000.000	0,5
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	102	7.400.000	74.000.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Clever Group chốt ngày 30/08/2019)

3.2. *Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/08/2019*

Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần ngày 30/08/2019

STT	Cổ đông	CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Khánh Trình	CMND số 012 184 670 Ngày cấp: 11/04/2013 Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội	Số 26, ngõ 80 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội.	2.224.292	30,06%
2	YELLO DIGITAL MARKETING GLOBAL PTE. LTD. Đại Diện: Lee SangSeok	ĐKKD số: 201432080G Ngày cấp: 28/10/2014 Nơi cấp: Singapore	380 Jalan Besar #08-02 ARC 380 Singapore (209000)	2.479.420	33,51%
Tổng cộng				4.703.712	63,57%

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Clever Group chốt ngày 30/08/2019)

3.3. *Cổ đông sáng lập*

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”, Công ty Cổ phần Clever Group đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần và được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu ngày 04/08/2008, do đó tính đến thời điểm hiện tại (17/09/2019), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

4. **Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà Tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch.**

4.1. *Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch*

Không có

4.2. *Danh sách những công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch*

▪ **Công ty PT CLEVERADS**

Địa chỉ	:	Cosmo Mansion 10th Floor Unit 1B The Jakarta Residences - Thamrin City Thamrin Boulevard, Jakarta Pusat 10340, Indonesia
---------	---	--

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Điện thoại	:	+62 21 2234 5963
Giấy CNĐKDN	:	09.05.1.70.70494
Vốn Điều Lệ	:	5.816.250.000 đồng
Hoạt động kinh doanh chính	:	Hoạt động tư vấn quản lý khác
Tỷ lệ sở hữu tại 30/06/2019	:	95%/VĐL
Giá trị vốn góp	:	5.525.437.500 đồng (tính theo mệnh giá)

▪ **Công ty cổ phần Review Thông minh (Clever RV Corp.)**

Địa chỉ	:	Số 26 Ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	+84 919018448
Giấy CNĐKDN	:	0108493600
Hoạt động kinh doanh chính	:	Quảng cáo
Vốn Điều Lệ	:	15.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu tại ngày 30/06/2019	:	70%/VĐL
Giá trị vốn góp	:	10.500.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

4.3. Danh sách những Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký giao dịch

▪ **Công ty cổ phần ADOP VIỆT NAM**

Địa chỉ	:	Tầng 8, số 151 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 06, Quận 03, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	:	+84 902925370
Giấy CNĐKĐT	:	9872429828
Hoạt động kinh doanh chính	:	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính
Vốn Đầu tư	:	5.608.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn tính đến ngày 30/06/2019	:	30,3% tổng mức đầu tư
Giá trị vốn góp	:	1.700.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

Công ty cổ phần ADOP Việt Nam được thành lập theo dự án đầu tư của Clever Group và hai nhà đầu tư đến từ Hàn Quốc. Trong đó, vốn góp của Clever Group chiếm 30,3 % tổng vốn đầu tư của dự án.

▪ **Công ty cổ phần Mạng quảng cáo thông minh**

Địa chỉ	:	Tòa nhà 46 Vương Thừa Vũ, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	:	024 73046066
Giấy CNĐKDN	:	0105568671
Hoạt động kinh doanh chính	:	Lập trình máy vi tính
Vốn Điều Lệ	:	4.400.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu tại ngày 30/06/2019	:	40%/VĐL
Giá trị vốn góp	:	1.756.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

5. Hoạt động kinh doanh

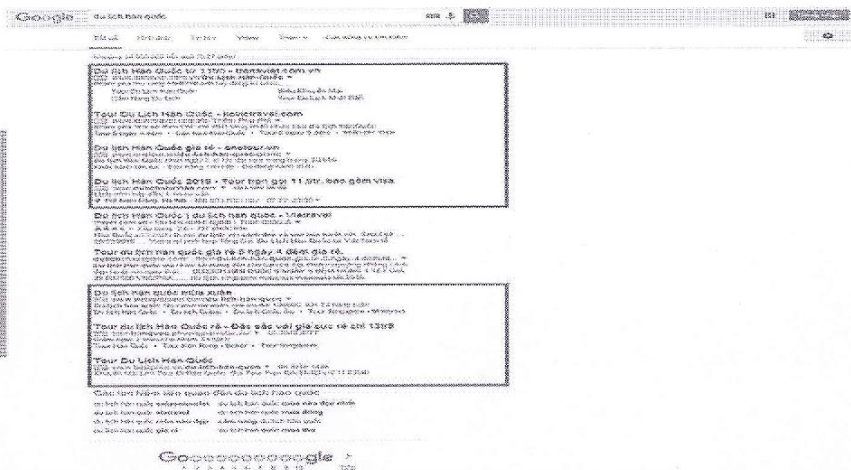
5.1. Hoạt động kinh doanh chính

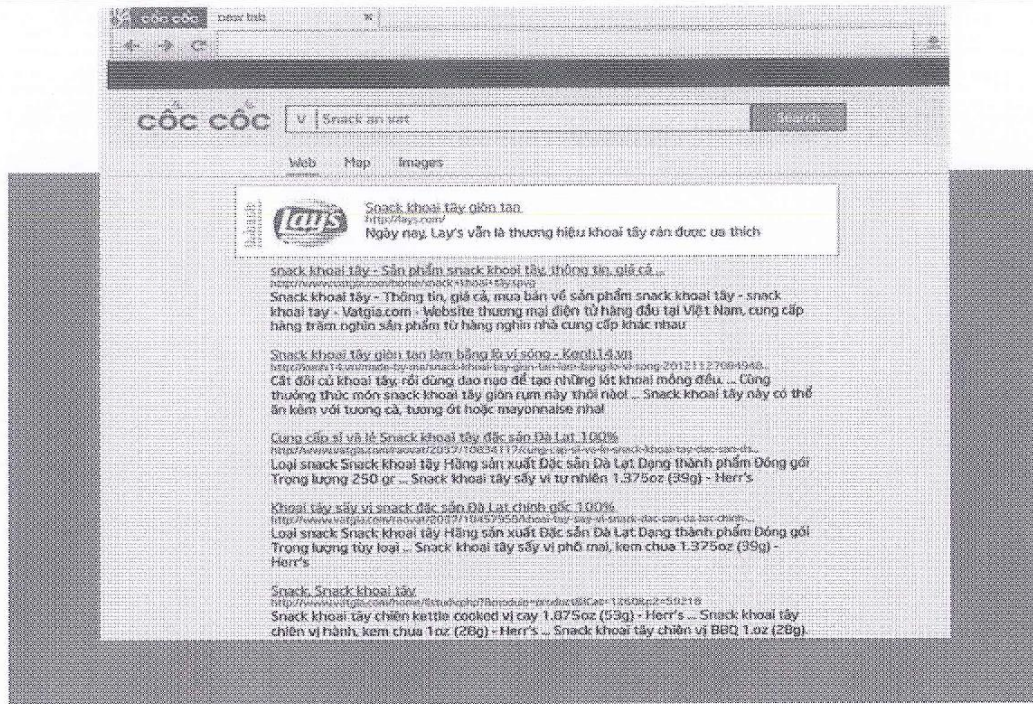
Doanh thu chủ yếu của Công ty đến từ hoạt động cung cấp các dịch vụ quảng cáo trực tuyến cho khách hàng là các tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Clever Group đảm nhiệm nhiều vai trò từ tư vấn, xây dựng chiến dịch quảng cáo, thiết kế nội dung cho đến các hoạt động nhằm tối ưu hóa quảng cáo. Hiện tại, các dịch vụ quảng cáo của Công ty được chia thành 04 nhóm chính, bao gồm:

5.1.1 Dịch vụ quảng cáo trên các kênh tìm kiếm

Quảng cáo trên kênh tìm kiếm là các hình thức quảng cáo xuất hiện trên các công cụ tìm kiếm (như Google, Yahoo, Bing, Cốc Cốc,...). Theo đó, quảng cáo sẽ xuất hiện khi người dùng internet tìm kiếm bằng các từ khóa có liên quan đến sản phẩm và dịch vụ của doanh nghiệp.

Hiện tại, dịch vụ quảng cáo trên kênh tìm kiếm của Clever Group được thực hiện chủ yếu qua hai trình duyệt Google Search và Cốc Cốc. Trong nhóm dịch vụ này, Công ty sẽ cung cấp dịch vụ cho khách hàng từ tư vấn xây dựng nội dung quảng cáo cho đến nhắm chọn quảng cáo (nhắm chọn khách hàng tiềm năng theo khu vực, ngôn ngữ,...)





Trong giai đoạn từ năm 2014 đến 2018, Clever Group đã thực hiện hơn 1.300 hợp đồng của dịch vụ Quảng cáo trên kênh tìm kiếm, phục vụ gần 1.500 khách hàng cả trong và ngoài nước.

5.1.2 Dịch vụ quảng cáo trên mạng xã hội

Mạng xã hội bao gồm những website cho phép người dùng tương tác online với nhau theo nhiều cách như: bình luận, kết nối, chia sẻ... về một hay nhiều nội dung (như Youtube, Facebook, Twitter, LinkedIn...).

Quảng cáo trên mạng xã hội là hình thức giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, công ty hay ý tưởng trên các mạng xã hội nhằm đưa thông tin tới người sử dụng internet. Các hình thức quảng cáo chính trên mạng xã hội thường bao gồm:

- Quảng cáo tăng nhận diện thương hiệu: Gia tăng lượt tiếp cận tới quảng cáo và ghi nhớ thương hiệu doanh nghiệp.
- Quảng cáo tăng lưu lượng truy cập website: Hình thức quảng cáo thu hút khách hàng truy cập website để tìm hiểu thông tin.
- Quảng cáo tăng tương tác cho bài đăng: Là hình thức thu hút khách hàng tương tác (like, share, comment, nhấp chuột xem ảnh/video) của các bài đăng trên Fanpage.
- Quảng cáo thu hút cài đặt ứng dụng: Lan truyền thông tin về ứng dụng trên máy tính và di động, kích thích khách hàng cài đặt ứng dụng.
- Quảng cáo video: Gia tăng lượt xem cho các video của doanh nghiệp.
- Quảng cáo thu thập thông tin khách hàng (Lead Ads): Thu hút khách hàng cung cấp thông tin thông qua bảng câu hỏi.
- Quảng cáo đo lường chuyển đổi trên website: Thu hút khách hàng về website và thực hiện hành vi đo lường hành động của khách hàng trên website của doanh nghiệp.

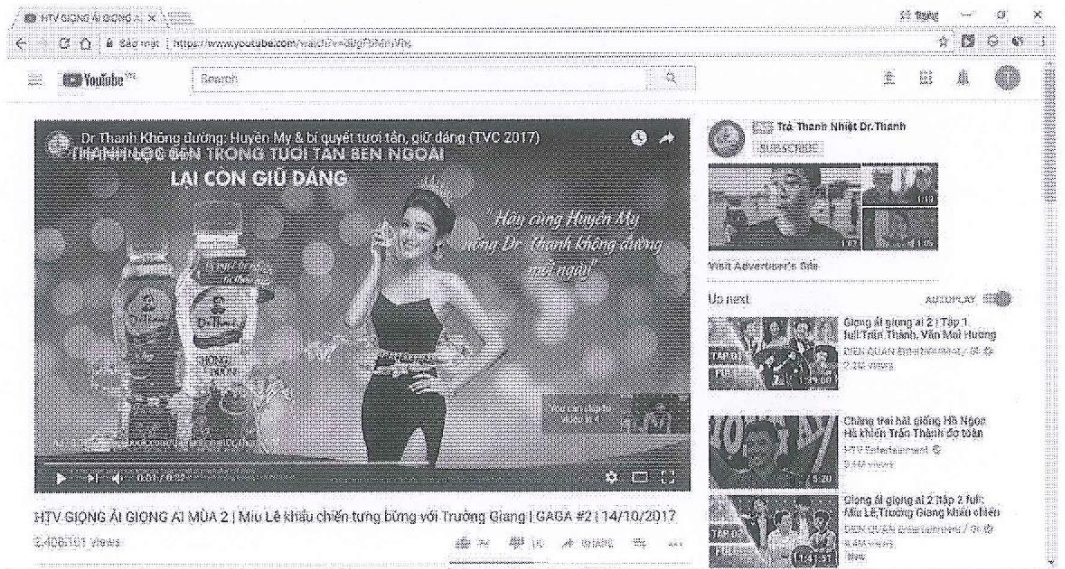
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP

- Quảng cáo tiếp thị lại động: Hình thức hiển thị lại quảng cáo với khách hàng đã từng truy cập website và tương tác với các bài đăng, video của doanh nghiệp.
- Quảng cáo thu hút khách hàng liên hệ và ghé thăm cửa hàng: thu hút khách hàng đến cửa hàng mua sắm hoặc thực hiện hành vi liên hệ tới các cửa hàng của doanh nghiệp.

Hiện tại, Clever Group đang cung cấp dịch vụ quảng cáo trên các mạng xã hội phổ biến là Facebook, Instagram và trên kênh Youtube.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP



Trong giai đoạn từ năm 2014 đến 2018, Clever Group đã thực hiện hơn 2.000 hợp đồng dịch vụ quảng cáo mạng xã hội, phục vụ gần 800 khách hàng cả trong và ngoài nước.

5.1.3 Dịch vụ quảng cáo hiển thị

Quảng cáo hiển thị là quảng cáo trên hệ thống các website thuộc mạng nội dung của Google (Google Display Network). Quảng cáo có thể được hiển thị trên tất cả các thiết bị điện tử thông minh (điện thoại, máy tính,...), tại nhiều vị trí với các kích thước, định dạng khác nhau, bao gồm các dạng chính như:

- Dạng banner: khách hàng có thể lựa chọn banner tĩnh (gồm 1 frame ảnh) hoặc banner động (gồm nhiều frame ảnh) để truyền tải thông điệp quảng cáo.

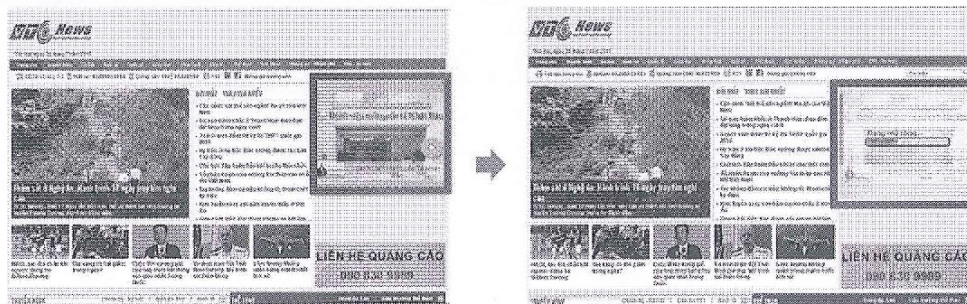
BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP



- Dạng kết hợp ảnh và chữ:



- Dạng lightbox: Là hình thức quảng cáo có kèm hiệu ứng mở rộng quảng cáo khi khách khách hàng di chuột qua quảng cáo.



Trong giai đoạn từ năm 2014 đến 2018, Công ty đã thực hiện 700 hợp đồng Quảng cáo hiển thị, phục vụ trên 500 khách hàng cả trong và ngoài nước.

5.1.4 Các dịch vụ quảng cáo khác

Bao gồm các dịch vụ:

1. Quảng cáo trên trang Gmail.com
2. Email Marketing
3. Quảng cáo trên TVC
4. Quảng cáo trên hệ thống mạng internet (wifi)
5. Quảng cáo trên diễn đàn
6. Quảng cáo trên ứng dụng di động
7. Quản trị Fanpage trên Facebook

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

5.2. Tình hình doanh thu qua các năm

5.2.1 Cơ cấu doanh thu

Bảng 4. Cơ cấu doanh thu qua các năm Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng 2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu quảng cáo trên kênh tìm kiếm	120.422	49,58%	158.178	47,94%	59.591	38,86%
Doanh thu quảng cáo trên mạng xã hội	104.872	43,18%	139.301	42,22%	77.347	50,44%
Doanh thu quảng cáo hiển thị	14.715	6,06%	28.332	8,60%	14.665	9,56%
Doanh thu quảng cáo khác	2.858	1,18%	4.107	1,24%	1.748	1,14%
Tổng	242.867	100%	329.918	100%	153.351	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

Bảng 5. Cơ cấu doanh thu hợp nhất qua các năm của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng 2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu quảng cáo trên kênh tìm kiếm	122.018	49,49%	160.334	47,84%	60.171	38,54%
Doanh thu quảng cáo trên mạng xã hội	106.362	43,14%	141.233	42,14%	78.090	50,01%
Doanh thu quảng cáo hiển thị	15.307	6,21%	29.451	8,79%	14.815	9,49%
Doanh thu quảng cáo khác	2.858	1,16%	4.107	1,23%	3.069	1,96%
Tổng	246.545	100%	335.125	100%	156.145	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

Nhìn chung, hoạt động quảng cáo trên trang tìm kiếm và trên mạng xã hội đóng góp phần lớn trong cơ cấu tổng doanh thu của Clever Group trong các năm qua. Sự hấp dẫn của lĩnh vực kinh doanh này dẫn đến sự cạnh tranh đến từ các đối thủ mới, mặc dù có chất lượng dịch vụ yếu hơn nhưng có giá dịch vụ rẻ hơn. Tuy nhiên, Clever Group đã phát huy thế mạnh của mình là một trong những công ty đầu tiên được trở thành Premier Google Partner, giúp doanh thu hoạt động quảng cáo trên kênh tìm kiếm của công ty vẫn tăng trưởng tốt. Ngoài ra, mảng quảng cáo hiển

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

thị và quảng cáo khác đóng góp một phần nhỏ vào tổng doanh thu và lợi nhuận của công ty nhưng có nhiều tiềm năng do có mức tăng trưởng tốt.

5.2.2. Cơ cấu lợi nhuận

Bảng 6. Bảng cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng 2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên kênh tìm kiếm	18.648	48,82%	14.228	36,32%	7.552	35,28%
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên mạng xã hội	15.198	39,79%	16.479	42,07%	11.435	53,42%
Lợi nhuận gộp quảng cáo hiển thị	3.740	9,79%	7.364	18,80%	1.743	8,14%
Lợi nhuận gộp quảng cáo khác	610	1,60%	1.099	2,81%	677	3,16%
Tổng	38.196	100%	39.170	100%	21.407	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

Bảng 7. Bảng cơ cấu lợi nhuận gộp hợp nhất qua các năm của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2017		Năm 2018		6 tháng 2019	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên kênh tìm kiếm	20.511	50,30%	15.279	37,07%	7.679	34,53%
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên mạng xã hội	15.585	38,22%	17.091	41,46%	11.637	52,33%
Lợi nhuận gộp quảng cáo hiển thị	4.069	9,98%	7.748	18,80%	1.779	8,00%
Lợi nhuận gộp quảng cáo khác	610	1,50%	1.099	2,67%	1.144	5,14%
Tổng	40.775	100%	41.217	100%	22.239	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

5.3. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

Bảng 8. Danh sách các dự án lớn đang thực hiện

Đơn vị: Đồng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

TT	Tên đối tác	Loại hình	Thời gian dự kiến triển khai	Tiến độ hoàn thành	Giá trị hợp đồng (đồng)
1	Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long – Chi nhánh Công viên Sunworld Hạ Long	Quảng bá thương hiệu	2018 - 2019	Đang triển khai	3.666.189.120
2	Công ty TNHH Dịch vụ Cáp treo Fansipan Sapa	Quảng bá thương hiệu	2018 - 2019	Đang triển khai	3.425.400.000
3	Công ty cổ phần Tập đoàn Sun World	Quảng bá thương hiệu	2018 - 2019	Đang triển khai	2.878.149.120
4	Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Quảng bá thương hiệu	2018 - 2019	Đang triển khai	2.044.515.000
5	Khoa quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	Thu conversion	2018	Đang triển khai	2.745.000.000
6	Công ty cổ phần Hạ tầng viễn thông CMC	Thương hiệu và đây doanh số	2017 - 2018	Đang triển khai	2.660.000.000
7	Công ty cổ phần Giải trí và Thể thao điện tử Việt Nam	Thương hiệu	2016 - 2019	Đang triển khai	80.000.000.000
8	Ngân hàng TMCP An Bình	Dự án phát triển fanpages	2018	Đang triển khai	2.650.000.000
9	Công ty TNHH Grab	Quảng bá thương hiệu	2016 - 2019	Đang triển khai	118.967.000.000
10	Công ty TNHH Gpay Network Việt Nam	Quảng bá thương hiệu	2018 - 2019	Đang triển khai	9.906.000.000
11	Vega Game	Quảng bá thương hiệu	2018	Đang triển khai	81.581.000.000
12	Vietcombank	Thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	1.145.000.000
13	Trường Quốc Tế Đa Cấp Anh Việt Hoàng Gia (Bvis Royal)	Thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	659.000.000
14	Công ty cổ phần Tập Đoàn Hoa Sen	Quảng bá thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	5.000.000.000
15	Chi nhánh Công ty TNHH La Vie tại Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng bá thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	3.981.000.000
16	Công ty TNHH Aeon Việt Nam	Quảng bá thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	11.780.000.000
17	Công ty cổ phần Tập đoàn Vàng Bạc Đá Quý Doji	Quảng bá thương hiệu	2017 - 2018	Đang triển khai	7.906.000.000
Tổng cộng:					340.994.253.240

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 9. Kết quả kinh doanh năm qua các năm của công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm	6 tháng 2019
Tổng giá trị tài sản	107.909	107.697	-0.2%	126.402
Vốn chủ sở hữu	54.043	74.315	37.5%	85.536
Doanh thu thuần	242.867	329.918	35.8%	153.351
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20.529	26.166	27.5%	14.407
Lợi nhuận khác	-157	-588	-	-310
Lợi nhuận trước thuế	20.372	25.578	25.6%	14.097
Lợi nhuận sau thuế	16.193	20.273	25.2%	11.221
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	15.290	14.863	-2.8%	17.107

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2018 và Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

Bảng 10. Kết quả kinh doanh năm hợp nhất qua các năm toàn công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm	6 tháng 2019
Tổng giá trị tài sản	112.424	120.075	6.8%	137.800
Vốn chủ sở hữu	58.465	86.544	48.0%	96.332
Doanh thu thuần	246.545	335.125	35.9%	156.145
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20.584	26.069	26.6%	14.346
Lỗ khác	-160	-583	-	-310
Lợi nhuận trước thuế	20.423	25.485	24.8%	14.036
Lợi nhuận sau thuế	15.885	20.107	26.6%	10.959
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	15.900	20.096	26.4%	10.812
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-15	11	-	147
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	16.402	16.310	4.6%	18.238

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

Năm 2017, Công ty đã đạt được tăng trưởng doanh thu ấn tượng (tăng 16,27% so với năm 2016), nhờ hoạt động kinh doanh khởi sắc ở tất cả các mảng dịch vụ của công ty. Đáng chú ý nhất là tăng trưởng ở mảng quảng cáo trên kênh tìm kiếm và quảng cáo trên mạng xã hội, thể hiện công ty vẫn giữ vững thế mạnh của mình là doanh nghiệp hàng đầu về quảng cáo trên Google, Cốc Cốc, Facebook và Instagram trong bối cảnh người sử dụng các công cụ tìm kiếm và mạng xã hội này luôn có mức tăng trưởng mạnh mẽ và được các doanh nghiệp lựa chọn ngày càng nhiều là kênh để quảng bá thương hiệu của mình.

Bước sang năm 2018, mặc dù vấp phải sự cạnh tranh từ những đối thủ cung cấp dịch vụ có chất lượng kém hơn nhưng có lợi thế về giá thành, đặc biệt là ở mảng quảng cáo qua trên kênh tìm kiếm, tuy nhiên doanh thu hợp nhất vẫn tăng trưởng mạnh mẽ 35,93% so với năm 2017 cho thấy vị thế của công ty ngày càng được củng cố. Về lợi nhuận, nhìn chung Công ty đã kiểm soát các chi phí khá tốt và có sự tăng trưởng ở các hoạt động dịch vụ với biên lợi nhuận cao như quảng cáo hiển thị và quảng cáo trên kênh tìm kiếm nên lợi nhuận sau thuế luôn tăng cao qua các năm. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của công ty trong năm 2018 tăng 26,58% so với cùng kỳ năm trước đó.

Về hoạt động năm 2019, sau 06 tháng, Công ty đã đạt mức doanh thu 156,1 tỷ đồng (tương đương 37,6% kế hoạch năm), lợi nhuận sau thuế đạt 10,9 tỷ đồng (tương đương 40,5% kế hoạch năm).

6.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo

▪ Khó khăn

Năm 2018, Clever Group đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường quảng cáo trực tuyến. Sự cạnh tranh đến từ cả đối thủ trực tiếp và gián tiếp

- Chuyên môn hóa dịch vụ: xuất hiện nhiều đối thủ ở những phân khúc nhỏ và có tính chuyên môn hóa cao. Trong khi Clever Group bao phủ toàn bộ các dịch vụ trực tuyến thì đối thủ chỉ tập trung chuyên môn đánh mạnh vào một dịch vụ cụ thể để lôi kéo khách hàng;
- Chính sách ưu đãi về giá: Clever Group đặt chất lượng dịch vụ lên hàng đầu và hạn chế giảm giá thì một vài đơn vị áp dụng chính sách giảm giá và giảm phần nào chất lượng dịch vụ;
- Sự phát triển của các hình thức quảng cáo khác: Khách hàng có nhiều lựa chọn để thực hiện truyền thông thương hiệu nên mức ngân sách marketing phân bổ nhỏ lẻ hơn so với trước;
- Sức ép từ đơn vị nhỏ, cá nhân: Đơn vị truyền thông trực tuyến nhỏ lẻ và các cá nhân đã cung cấp các gói với mức chi phí thấp để tiếp cận khách hàng chưa thực sự hiểu rõ bản chất của dịch vụ.

Quảng cáo trực tuyến không còn xa lạ, khách hàng có nhiều nguồn thông tin để tìm hiểu về các dịch vụ

- Khách hàng khó tính và đòi hỏi cao hơn: trước những kiến thức về marketing, khách hàng đã đưa ra các yêu cầu cao hơn về hiệu quả chiến dịch;
- Khách hàng chưa hiểu đúng dịch vụ: do quá nhiều nguồn tìm hiểu thông tin nên có khách hàng hiểu chưa đúng bản chất dịch vụ nên có những yêu cầu và đánh giá sai về kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông của Clever Group;
- Khách hàng ưa thích giá rẻ: vì mục tiêu "chi tiêu ít tiền" nên khách hàng sẵn sàng chọn đơn vị kinh doanh tự phát hoặc cá nhân nhỏ lẻ để thực hiện chiến dịch bất chấp hiệu quả và bản chất;
- Thực sự của dịch vụ: nhằm mục tiêu bảo vệ người tiêu dùng, nhà nước đã đặt ra các chính sách khắt khe trong việc thực hiện quảng cáo trực tuyến. Điều này đòi hỏi Clever Group cần có sự thay đổi trong chính sách và tối ưu quảng cáo nghiêm ngặt hơn.

▪ Thuận lợi

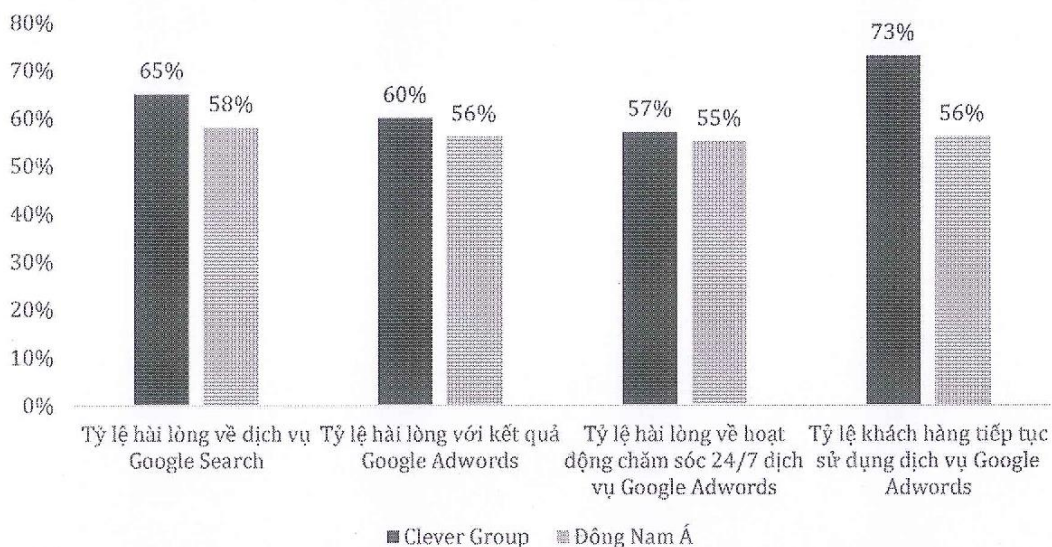
- Chính sách phát triển hạ tầng internet: Nhà nước tạo điều kiện phát triển hạ tầng internet đến cả tỉnh thành nhỏ trên cả nước, qua đó tạo điều kiện để gia tăng lượng người dùng truy cập Internet;
- Việt Nam ký kết các hiệp định thương mại tự do quốc tế: Việt Nam đã hoàn thành lễ ký kết hiệp định TPP là bước tiến mới tạo cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận với khách hàng trên thế giới. Điều này tạo điều kiện để quảng cáo trực tuyến phát huy hiệu quả;
- Sự dịch chuyển hành vi khách hàng: Khách hàng có xu hướng truy cập Internet và sử dụng điện thoại thông minh nhiều hơn, xu hướng sử dụng các phương tiện truyền thông truyền thống như TV, báo chí... giảm dần. Các doanh nghiệp có xu hướng dành nhiều ngân sách sang hoạt động truyền thông trực tuyến.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

7.1. Vị thế công ty trong ngành

Nhắc đến Digital Marketing, không thể không nhắc đến hai công cụ quảng cáo: Google & Facebook. Clever Group tự hào là công ty cung cấp dịch vụ **Google AdWords** và **Quảng cáo Facebook** tối ưu và chất lượng hàng đầu. Tháng 12/2011, Clever Group được công nhận là **Đối tác cao cấp chính thức đầu tiên của Google tại Việt Nam** (Google Premier SMB Partner - đến tháng 7/2016, đổi tên thành Premier Google Partner). Theo khảo sát của Netpop năm 2016 và 2017, Clever Group luôn là đối tác được khách hàng đánh giá tốt và các chỉ số đo độ hài lòng đều cao hơn so với mức trung bình của các đối tác khác tại Đông Nam Á, mức độ hài lòng về chất lượng dịch vụ của Clever Group tăng nhanh trong 3 năm từ 2015 – 2017, đạt 68% năm 2016, tăng 5% so với năm 2015. Không chỉ có được sự hài lòng từ cung cấp dịch vụ Google Search và Google AdWords, Clever Group còn được đánh giá cao về hoạt động hỗ trợ, chăm sóc khách hàng 24/7 dịch vụ Google AdWords với 57% khách hàng hài lòng, cao hơn trung bình Đông Nam Á 2%; 73% khách hàng của Clever Group cho biết sẽ tiếp tục sử dụng dịch vụ Google AdWords tại Clever Group trong tương lai, cao hơn mức trung bình 56% của Đông Nam Á.

Hình 3. Tỷ lệ hài lòng về các dịch vụ Clever Group cung cấp trong năm 2017



(Nguồn: Netpop Research 2017)

Tháng 12/2013, Clever Group tiếp tục trở thành Đại lý ủy quyền đầu tiên của Facebook tại Việt Nam, mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp trong nước để tiếp cận những nền tảng công nghệ - quảng cáo hàng đầu thế giới.

Bên cạnh đó, Clever Group còn mang đến gói tiếp thị trực tuyến với nhiều hình thức quảng cáo đa dạng gồm: **quảng cáo video, quảng cáo mobile, quảng cáo TVC & Wifi, Google Display Network, Email Marketing, Forum Seeding,...**

Với hơn 9 năm kinh nghiệm, đội ngũ hơn 200 nhân sự chuyên nghiệp, Clever Group đã và đang khẳng định vị trí của mình với hơn 5,000 chiến dịch cho hơn 2,000 đối tác trong và ngoài nước thuộc nhiều ngành nghề khác nhau.

Clever Group hướng tới mục tiêu vươn tầm quốc tế, hoạt động với quy mô toàn cầu. Ngoài 3 văn phòng trong nước là trụ sở chính Hà Nội (2008), TP. Hồ Chí Minh (2009), Đà Nẵng (2012); Clever Group đã thành lập 02 công ty đại diện quốc tế tại Indonesia và Myanmar, hứa hẹn các văn phòng đại diện sắp tới tại nhiều điểm đến trên thế giới.

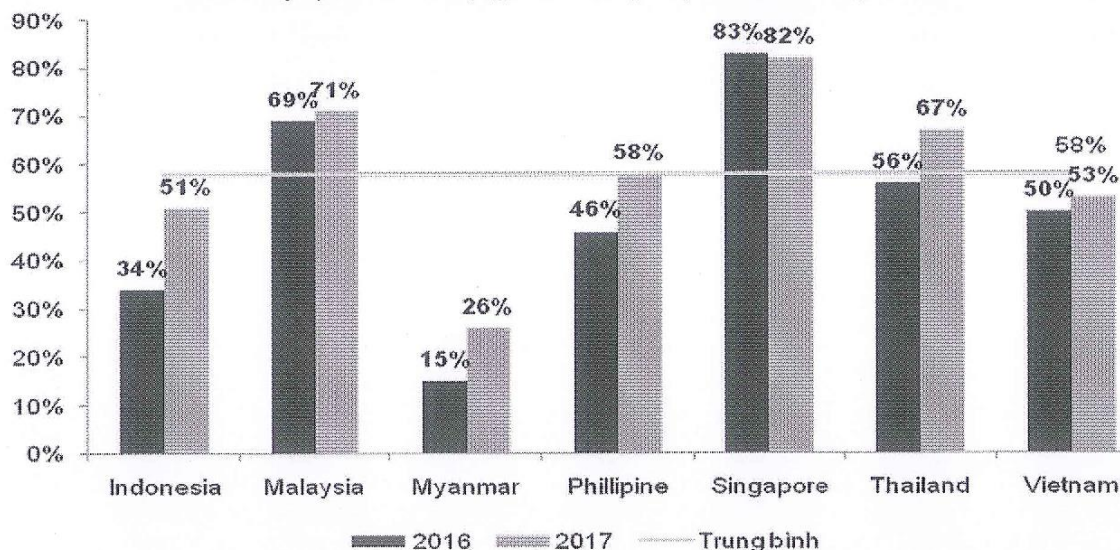
Với ưu thế về chất lượng dịch vụ, đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp Clever Group đã có 5 năm liên tiếp giữ vững vị trí số 1 về thị phần Google AdWords tại Việt Nam cùng con số thị phần ấn tượng là 15% và là công ty có chất lượng chiến dịch quảng cáo trên thiết bị di động tốt nhất. Trong năm 2015, Clever Group đã được Google trao 03 giải thưởng dành cho đối tác Cao Cấp của Google - Google PSP Awards 2015, cụ thể:

- Chất lượng Chiến dịch Mạng Tìm Kiếm tốt nhất
- Chất lượng Chiến dịch Mobile tốt nhất
- Chất lượng Chiến dịch Youtube & Display tốt nhất.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Internet đang có sự phát triển mạnh mẽ chưa từng thấy và đang dần trở thành một công cụ quan trọng hỗ trợ các doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh cũng như quảng cáo thương hiệu.

Hình 4. Tỷ lệ dân số sử dụng Internet tại một số nước Đông Nam Á



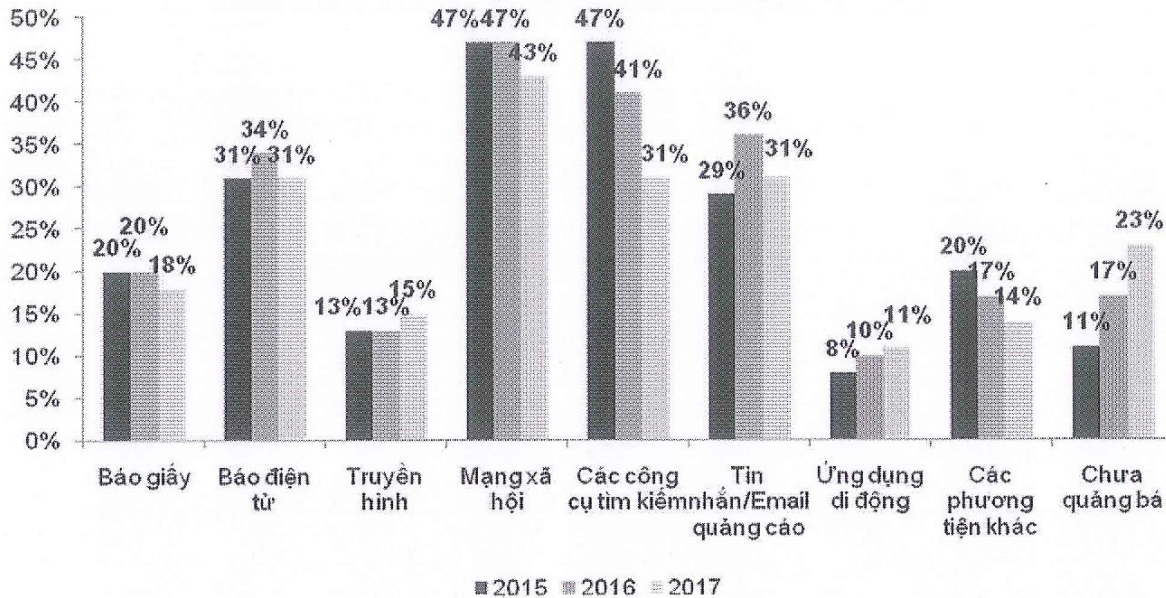
(Nguồn: Wearesocial)

Theo khảo sát của We are social, so sánh với một số nước lớn trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đang có tỷ lệ người dùng internet đạt mức trung bình của khu vực trong năm 2017, tương

ứng với mức 53% tổng dân số khu vực (đứng sau Singapore, Malaysia, Philippines và Thailand). Cụ thể, tính tới thời điểm cuối năm 2017, Việt Nam có 50,05 triệu người sử dụng internet, tăng 6,38% so với năm 2016. Nếu so với lượng người dùng internet của Việt Nam vào những năm 2000, chỉ khoảng 200 nghìn người; sau 16 năm, số lượng người dùng đã tăng lên hơn 250 lần.

Từ sự phát triển và ngày càng phổ biến của Internet cùng với sự đổi mới của nền tảng công nghệ đã hình thành một thị trường quảng cáo trực tuyến ngày càng phát triển với nhiều xu hướng quảng cáo tiếp thị mới.

Hình 5. Các hình thức quảng cáo Website/ ứng dụng di động



(Nguồn: VECOM)

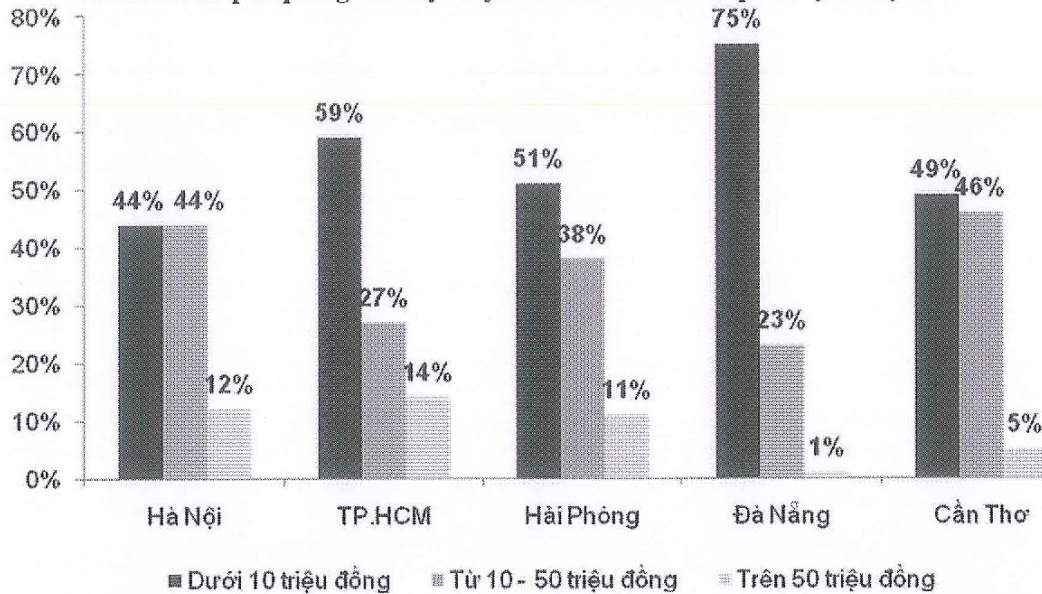
Mạng xã hội và công cụ tìm kiếm là các phương tiện quảng cáo trực tuyến được doanh nghiệp sử dụng nhiều nhất qua các năm tuy nhiên trong năm 2017 các phương tiện quảng cáo này đang có xu hướng giảm. Quảng cáo qua báo Email, điện tử và báo giấy khá ổn định với các tỷ lệ tương ứng là 31, 34% và 20%. Quảng cáo trên truyền hình có xu hướng tăng và ổn định dần ở mức xấp xỉ 15%. Bên cạnh đó tỷ lệ doanh nghiệp chưa quảng bá tăng hơn so với năm trước, đây là cơ hội để các doanh nghiệp quảng cáo tiếp thị và khai thác.

Theo khảo sát của Hiệp Hội thương mại điện tử (VECOM), mạng xã hội không những được sử dụng nhiều nhất mà còn được coi là kênh quảng cáo hiệu quả tương đương với công cụ tìm kiếm, 46% doanh nghiệp cho biết quảng cáo trên mạng xã hội đạt hiệu quả cao trong khi tỷ lệ này với công cụ tìm kiếm là 39%. Doanh thu của toàn bộ thị trường quảng cáo trực tuyến vẫn trên đà tăng trưởng mạnh. Ngoài các doanh nghiệp, đông đảo thương nhân là những hộ kinh doanh và cá nhân đã khai thác lợi thế của bán hàng trực tuyến. Thành phần này đã góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng của quảng cáo trên các mạng xã hội.

Bên cạnh những hãng quảng cáo trực tuyến khổng lồ thống trị thị trường thế giới như Google hay Facebook, một số công ty quảng cáo nước ngoài đã chú ý tới tiềm năng to lớn của thị trường quảng cáo trực tuyến Việt Nam. Trong đó, một số công ty hàng đầu trong lĩnh vực tiếp thị liên kết (affiliate marketing) và tiếp thị tự động (programmatic marketing) đã hiện diện hoặc có những hoạt động thâm nhập thị trường.

Cũng theo nghiên cứu của VECOM, 56% doanh nghiệp cho biết đã chi dưới 10 triệu đồng cho việc quảng cáo qua các phương tiện trực tuyến, 36% chi từ 10-50 triệu đồng và chỉ khoảng 8% doanh nghiệp chi trên 50 triệu đồng cho hoạt động quảng cáo trực tuyến.

Hình 6. Chi phí quảng cáo trực tuyến theo nhóm thành phố trực thuộc TW



(Nguồn: VECOM)

Xét theo nhóm 5 thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp chi trên 50 triệu đồng cho quảng cáo trực tuyến thì TP.Hồ Chí Minh và Hà Nội vẫn là hai khu vực chi tỷ lệ cao nhất, lần lượt chiếm 14% và 12%. Để bắt kịp xu hướng thị trường, Clever Group đã xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và chất lượng cao để phục vụ cho nhu cầu quảng cáo ngày càng tăng ở 3 thành phố lớn là Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 11. Số lượng và cơ cấu lao động theo trình độ, giới tính của Công ty tại ngày 30/06/2019

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo giới tính	103	100
Nam	38	37
Nữ	65	64
II. Phân loại theo trình độ		
Cán bộ có trình độ trên đại học	8	8
Cán bộ có trình độ đại học	92	92
III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động		
Cán bộ quản lý	12	9
Chuyên viên/ Nhân viên	91	91

(Nguồn: CTCP Clever Group)

8.2. Chính sách với người lao động

8.2.1. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu CBNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động;
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng quy định của nhà nước. Những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những CBNV có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc;
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động;
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt
- Làm việc theo giờ hành chính (T2 – T6), (8h – 5h30) nghỉ trưa 1,5 giờ.
- 01 năm có 12 ngày nghỉ phép. Với thâm niên 1 năm thì được cộng thêm 0,5 ngày phép.

8.2.2. Chính sách tuyển dụng

- Được thực hiện theo mục tiêu, chiến lược kinh doanh của công ty trong từng thời điểm cụ thể
- Nguyên tắc tuyển dụng: Thông báo công khai, công bằng, bình đẳng cho mọi ứng viên. Nguyên tắc lựa chọn: đánh giá đúng năng lực và phù hợp với vị trí đang tuyển dụng.
- Đối tượng tuyển dụng: Sinh viên mới tốt nghiệp từ các trường Đại học Cao đẳng, có năng lực và khả năng làm việc.
- Phương pháp tuyển dụng: Phỏng vấn với đại diện của công ty
- Thông tin tuyển dụng được đăng tuyển rộng rãi trên các phương tiện truyền thông mạng xã hội.
- Chương trình dành cho các bạn sinh viên chưa tốt nghiệp: Thực tập sinh.

8.2.3. Chính sách đào tạo

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là chính sách ưu tiên của công ty. Với mục tiêu cung cấp kiến thức, kỹ năng để đảm bảo thực hiện công việc tốt.
- 2 giai đoạn đào tạo chính: trước khi thử việc và trong quá trình làm việc
- Trước khi thử việc: đào tạo 2 tuần về tất cả kiến thức và kỹ năng để có thể làm việc tốt
- Trong quá trình làm việc: Hàng tháng sẽ có những buổi training để cập nhật kiến thức, kỹ năng.
- Ngoài ra, Công ty có những chương trình đào tạo cho nhân viên chính thức: đào tạo nội bộ trong các phòng ban/giữa các phòng ban chéo nhau nhằm tăng hiểu biết nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp công việc; mua các chương trình đào tạo bên ngoài và đào tạo trực tiếp từ Google/Facebook

8.2.4. Chính sách đãi ngộ

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện.

▪ Chính sách đãi ngộ

- Định kỳ xét điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc; các trường hợp có thành tích xuất sắc, nổi bật được điều chỉnh trước thời hạn;
- Phân vùng theo từng chức danh quản lý từ cao đến thấp, để đảm bảo mọi người đều được đãi ngộ hợp lý

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

- Thuởng theo các ngày lễ Tết và thưởng cuối năm theo mức độ hoàn thành công việc (thường rơi vào từ 2 đến 5 tháng lương theo mức lương trên HĐLĐ);
 - Thuởng lương mềm hàng tháng theo kết quả làm việc.
 - Công ty có quà cho nhân viên vào các dịp lễ, Tết, sinh nhật
 - Thăm viếng và tặng quà trong các trường hợp đặc biệt
 - Chế độ thăm quan, nghỉ mát hàng năm cho nhân viên, trưởng bộ phận với các mức chi phí tương ứng theo cấp bậc
 - Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho nhân viên; mua bảo hiểm sức khỏe cho các cấp quản lý và người thân của họ
 - Công ty có chính sách thưởng cổ phần cho các nhân viên có thâm niên và kết quả làm việc xuất sắc hàng năm
- **Mức lương bình quân**

Bảng 12. Mức lương bình quân người lao động Công ty từ 2017 - 2019

Đvt: đồng/người/tháng

Năm	2017	2018	Dự kiến 2019
Tiền lương bình quân	10.456.871	11.871.739	13.000.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group)

9. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan.

Kết thúc niên độ tài chính HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở: cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty;
- Trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở: cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý khác;
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảng 13. Tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức trả
2016	0%	Không chi trả
2017	0%	Không chi trả
2018	48%	Bằng cổ phiếu. Công ty đã hoàn tất công tác chi trả vào tháng 07/2019
2019	0%	Không chi trả

(*) Kế hoạch cổ tức 2019 đã được ĐHCĐ thường niên thông qua theo Nghị quyết và Biên bản của ĐHCĐ số 01/2019/NQ-ĐHCĐ.CLEVERADS ngày 01/4/2019.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

10. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính ban hành.

10.1. Trích khấu hao TSCĐ

Công ty tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định Công ty khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại Công ty như sau:

- Phương tiện vận tải: 06 - 08 năm
- Thiết bị quản lý: 03 năm

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

- **Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn**
Công ty luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.
- **Các khoản phải nộp theo luật định**
Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.
- **Vay và nợ thuê tài chính**

Bảng 14. Vay và nợ thuê tài chính Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
Vay và thuê nợ tài chính ngắn hạn	-	-	8.066	-	-	8.066
Vay và thuê nợ tài chính dài hạn	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	8.066	-	-	8.066

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018 & Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

- **Các khoản công nợ hiện nay**

Bảng 15. Tình hình Công nợ phải thu Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.711	28.794	36.624	31.586	40.935	44.288
1.1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	24.205	24.093	25.296	24.523	25.577	26.680

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

1.2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	78	344	8.189	78	344	8.189
1.3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	2.000	1.000	2.500	2.000	6.500	3.500
1.4	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	2.428	3.357	1.074	4.986	8.513	6.355
1.5	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-	-	-	-
1.6	Dự phòng phải thu ngắn hạn	-	-	-435	-	-	-435
2	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	323	-	-	323
Tổng cộng (1+2)		28.711	28.794	36.947	31.586	40.935	44.611

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018 & Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

▪ **Công nợ phải trả**

Bảng 16. Tình hình Công nợ phải trả Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
1	Nợ ngắn hạn	53.866	33.382	40.867	53.959	33.531	41.468
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	42.577	17.004	16.101	42.577	17.004	16.048
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.430	3.551	8.495	2.430	3.560	8.965
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.648	8.537	4.630	6.741	8.678	4.881
1.4	Phải trả người lao động	43	2.166	-	43	2.166	-
1.5	Phải trả ngắn hạn khác	2.168	2.123	3.574	2.168	2.123	3.507
1.6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	8.067	-	-	8.067
2	Nợ dài hạn	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng (1+2)		53.866	33.382	40.867	53.959	33.531	41.468

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018 & Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

10.3. Tình hình đầu tư tài chính

Bảng 17. Đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
		31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
1	Đầu tư tài chính ngắn hạn	34.400	33.175	45.065	34.400	35.175	57.765
1.1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	34.400	33.175	45.065	34.400	35.175	57.765
2	Đầu tư tài chính dài hạn	12.171	16.669	21.524	10.197	11.976	9.555
2.1	Đầu tư vào Công ty con	1.965	6.465	13.851	-	-	-
2.2	Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	1.756	1.756	3.456	1.747	1.755	3.455
2.3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(282)	(283)	(283)	(282)	-	-
2.4	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	8.731	8.731	4.500	8.731	10.221	6.100
Tổng cộng (1) + (2)		46.571	49.844	66.589	44.597	47.150	67.320

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018 & Báo cáo tài chính riêng hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

10.4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 18. Chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,55	2,21
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH</i>	Lần	1,55	2,21
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,50	0,31
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1	0,45

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho</i>	Vòng	-	-
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	2,25	3,06
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	6,67%	6,14%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu trung bình trong năm	%	52,11%	31,59%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản trung bình trong năm	%	20,25%	18,81%
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	8,45%	7,93%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2018 và Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đã được soát xét của CTCP Clever Group)

Bảng 19. Chỉ tiêu tài chính hợp nhất toàn Công ty

Các chỉ tiêu	ĐVT	13/12/2017	31/12/2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,66	2,71
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ NH</i>	Lần	1,64	2,69
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,48	0,28
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,92	0,39
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	244	349
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	Vòng	2,12	2,88
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	6,44%	6,00%

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	21,93%	27,73%
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	13,68%	17,30%
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	8,35%	7,78%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

11. Tài sản

Bảng 20. Tình hình tài sản công ty tại thời điểm 31/12/2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	12.152	7.061	58,11%
1.1	Phương tiện vận tải	11.815	7.006	59,30%
1.2	Thiết bị, dụng cụ quản lý	337	55	16,32%
2	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng (1+2)		12.152	7.061	58,11%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 của CTCP Clever Group)

Bảng 21. Tình hình tài sản công ty tại thời điểm 30/06/2019

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	12.152	6.404	52,70%
1.1	Phương tiện vận tải	11.815	6.362	53,85%
1.2	Thiết bị, dụng cụ quản lý	337	42	12,46%
2	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng (1+2)		12.152	6.404	52,27%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

Bảng 22. Bất động sản đầu tư của công ty tại thời điểm 30/06/2019

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
1	Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	-	8.504	8.504
Tổng cộng		-	8.504	8.504

(Nguồn: Báo cáo tài chính tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 và báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét của Công ty cổ phần Clever Group)

Bất động sản mà Công ty đang nắm giữ nhằm mục đích chờ tăng giá là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại biệt thự LK4-SL40, Lô TT96-9, khu đất phía Đông Nam dự án Khu đô thị mới Nam An Khánh và phần mở rộng khu B (Vinhomes Thăng Long) thuộc xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Do đây là bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá nên Công ty không thực hiện trích khấu hao. Trong kỳ cũng không phát sinh bằng chứng chắc chắn cho thấy bất động sản đầu tư mà Công ty đang nắm giữ bị giảm giá so với giá thị trường.

Theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 05 – Bất động sản đầu tư, giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 30 tháng 06 năm 2019 cần được trình bày. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa xác định được giá trị hợp lý này nên giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 30 tháng 06 năm 2019 chưa được trình bày trên Thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ. Để xác định được giá trị hợp lý này, Công ty sẽ phải thuê một công ty tư vấn độc lập đánh giá giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư. Hiện Công ty chưa tìm được công ty tư vấn phù hợp để thực hiện công việc này.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

CTCP Clever Group dự kiến kế hoạch năm 2019 và 2020 như sau:

- **Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:**

Bảng 23. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2018	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2019
Vốn điều lệ	50.000	74.000	48,00%	120.000	62,16%
Doanh thu thuần	335.125	415.050	23,85%	456.555	10,00%
Lợi nhuận sau thuế	20.107	26.978	34,17%	41.800	54,94%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	40,21%	36,46%	-	34,83%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,00%	6,50%	-	9,16%	-
Cổ tức/Vốn điều lệ	48%	0%	0%	0%	0%

(Nguồn: Nghị quyết và BB họp ĐHCĐ Thường niên số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ.CLEVERADS ngày 01/4/2019 của Công ty cổ phần Clever Group)

- **Căn cứ đặt Kế hoạch và lợi nhuận đề ra**

Trong Q3/2019, Công ty đã hoàn tất việc nâng mức vốn điều lệ lên 74 tỷ đồng, nhằm mục đích phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung mở rộng tập khách hàng cùng với chất lượng dịch vụ. Cùng với sự hợp tác của Yello Digital Marketing Global (YDM) – tập đoàn truyền thông di động hàng đầu tại Hàn Quốc, những sản phẩm và dịch vụ của Clever Group có chất lượng ngày càng tốt hơn và đa dạng hơn, giúp củng cố thế mạnh sẵn có của doanh nghiệp về thị phần và chất lượng dịch vụ. YDM cũng sẽ giúp Clever Group dễ dàng hơn trong việc vươn tới các thị trường nước ngoài, tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho công ty trong những năm tới. Đến thời điểm hiện tại, công ty đã triển khai kế hoạch cung cấp dịch vụ tại thị trường Indonesia và Myanmar. Chính vì vậy, mặc dù vấp phải sự cạnh tranh từ nhiều đối thủ mới trong những năm gần đây, Công ty đạt kế hoạch doanh thu 2019 hơn 415 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 27 tỷ đồng, lần lượt tăng 23,85% và 34,17% so với năm 2018.

Sang năm 2020, Công ty sẽ phát triển thêm các gói dịch vụ mới, đón đầu xu thế. Đồng thời cũng thực hiện kế hoạch đầu tư và các công ty cùng lĩnh vực trong nước để nâng cao tỷ lệ nắm giữ thị phần, đầu tư thêm ra thị trường nước ngoài. Do đó, Công ty dự kiến sẽ tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, thực hiện niêm yết trên thị trường chứng khoán; đồng thời đề ra mục tiêu doanh thu hơn 456 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2019 và lợi nhuận sau thuế gần 41 tỷ tăng 54,94% so với năm 2019.

Theo số liệu tại BCTC hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét, kết quả 6 tháng đầu năm 2019: Công ty đạt mức doanh thu 156.1 tỷ đồng (tương đương 37,6% kế hoạch năm), lợi nhuận đạt mức 10,9 tỷ đồng (tương đương 40,5% kế hoạch năm).

Theo số liệu tổng hợp dự kiến và đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty về khả năng thực hiện kế hoạch năm 2019 sau 9 tháng thực hiện, Công ty đạt mức doanh thu 250,8 tỷ đồng (tương đương 60% kế hoạch năm), lợi nhuận sau thuế đạt mức 18,8 tỷ đồng (tương đương 70% kế hoạch năm). Trong quý 4/2019, Công ty sẽ tiếp tục phấn đấu, nỗ lực trong hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh nhằm hướng đến mục tiêu đạt được toàn bộ các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 đã đề ra.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty

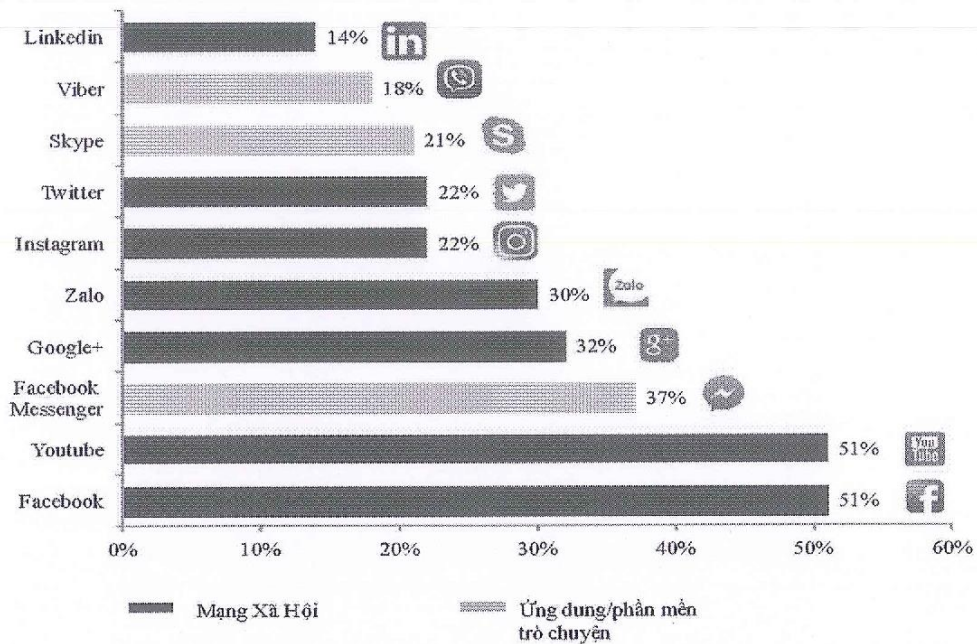
Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển hoạt động kinh doanh

Hiện nay, mạng xã hội đã vươn lên và trở thành công cụ được doanh nghiệp sử dụng nhiều nhất để phục vụ cho mục đích quảng cáo. Theo nghiên cứu của GlobalWebIndex, số người sử dụng Facebook, Youtube chiếm 51% tổng dân số Việt Nam, trong khi đó, đứng ngay sau đó là Google+ với số lượng người dùng chiếm 32%.

Hình 7. Tỷ lệ dân số sử dụng các mạng xã hội ở Việt Nam 2017

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**



(Nguồn: GlobalWebIndex)

Song hành với sự phát triển của việc sử dụng mạng xã hội và các công cụ tìm kiếm; hai hình thức quảng cáo này cũng được coi là mang lại hiệu quả cao nhất cho doanh nghiệp. Rõ ràng xu hướng quảng cáo qua mạng xã hội và các công cụ tìm kiếm ngày càng phát triển khi mà hiệu quả nó đem lại cho doanh nghiệp tăng dần qua các năm. Chính vì vậy, dịch vụ quảng cáo trọng tâm mà Clever Group đang cung cấp nhiều nhất cho khách hàng vẫn tiếp tục là quảng cáo trên mạng xã hội mà cụ thể là Facebook và công cụ tìm kiếm Google đồng thời Công ty vẫn đang tiếp tục đẩy mạnh việc phát triển chất lượng nhân viên cũng như không ngừng nâng cao cải tiến nội dung và thiết kế quảng cáo để phù hợp với xu thế của thị trường.

Bên cạnh chiến lược về phát triển hoạt động cung cấp dịch vụ quảng cáo, Công ty cũng đã đưa ra những định hướng phù hợp với quy định và chủ trương của nhà nước, cụ thể, tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý cung cấp dịch vụ internet và thông tin trên mạng quy định cấm “lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc”; vì vậy, mọi sản phẩm của Clever Group trước khi đưa ra thị trường luôn được kiểm duyệt kỹ càng và thận trọng cả về hình ảnh, chất lượng và đặc biệt là nội dung quảng cáo nhằm hạn chế tối đa các quảng cáo không phù hợp, ngoài ra công ty cũng sử dụng các công cụ của Google, Facebook cho phép chọn lọc, kiểm soát các nội dung một cách chặt chẽ giúp quảng cáo của các khách hàng luôn được đặt đúng những trang đích (trang mục tiêu) với nội dung phù hợp nhất.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty
Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khánh Trinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	TV HĐQT điều hành
2	Bà Dôn Nữ Đức Hiền	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc	TV HĐQT điều hành
3	Bà Lưu Hoàng Anh	Thành Viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc CN. TPHCM	TV HĐQT điều hành
4	Ông Dư Khắc Châu	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc kỹ thuật	TV HĐQT không điều hành
5	Ông Lee Sang Seok	Thành viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
6	Ông Phó Đức Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT độc lập
7	Ông Phạm Thanh Hải	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng ban kiểm toán nội bộ	TV HĐQT độc lập

1.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

▪ **Ông Nguyễn Khánh Trinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc**

Số CMND:	012184670, ngày cấp: 11/04/2013, nơi cấp: Công an TP.Hà Nội
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	11/05/1981
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 26, ngõ 80 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ chuyên ngành khoa học Máy tính
Quá trình công tác:	
+ Từ năm 2004 – 2006	Chuyên viên Kỹ thuật – Ngân hàng Phát triển Việt Nam
+ Từ năm 2006 – 2008	Giảng viên môn Khoa học Máy tính - Đại học Bách khoa Hà Nội
+ Từ năm 2008 – nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty CP Clever Group
+ Từ năm 2011 – nay	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Mạng Quảng cáo Thông minh

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

+ Từ năm 2016 – nay	Giám đốc – Công ty cổ phần Sói Biển Trung Thực
+ Từ năm 2017 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty PT CLEVERADS (Indonesia)
+ Từ năm 2018 – nay	Chủ tịch HĐQT – Công ty cổ phần JobsGo
+ Từ năm 2018 – nay	Giám đốc - Clever Advertising Myanmar Company Limited tại Myanmar

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch:	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Mạng Quảng cáo Thông minh Ủy viên Hội đồng quản trị - Công ty PT CLEVERADS (Indonesia) Giám đốc - Công ty Cổ phần Sói Biển Trung Thực Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần JobsGO Giám đốc - Clever Advertising Myanmar Company Limited tại Myanmar

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	2.224.292 cổ phần (tương đương 30,058% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan:	Bà Trần Diệu Linh (vợ): 74.000 cổ phần (tương đương 1,00% vốn điều lệ). Số CMND: 012330608, ngày cấp: 25/06/2007, nơi cấp: Công an TP.Hà Nội.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

▪ **Bà Đơn Nữ Đức Hiền - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc**

Số CMND:	030187009412, ngày cấp: 05/3/2019, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	15/06/1987
Nơi sinh:	Bắc Giang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 7/113 Khúc Thừa Dụ, Khu 1, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
+ Từ năm 2008 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc – Công ty cổ phần Clever Group

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	74.000 cổ phần (tương đương 1,00% vốn điều lệ)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan: Bà Ngô Kim Diệp (mẹ): 37.000 cổ phần (tương đương 0,50% vốn điều lệ).
Số CMND: 030154000406, ngày cấp: 02/12/2015, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

▪ **Bà Lưu Hoàng Anh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc CN. TPHCM**

Số CMND: 026089898, ngày cấp: 15/09/2015, nơi cấp: Công an TP.HCM

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 11/06/1986

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 24 Lô J, đường số 14, Khu dân cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, Quận 7, TP Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân marketing

Quá trình công tác:

+ Từ năm 2006 - 2011 *Nhân viên - Công ty CP Clever Group*

+ Từ năm 2011 - 2016 *Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty cổ phần Clever Group*

+ Từ năm 2016 - nay *Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CN Hồ Chí Minh - Công ty CP Clever Group*

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 74.000 cổ phần (tương đương 1,00% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

▪ **Ông Du Khắc Châu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc kỹ thuật**

Số CMND: 001081002128 ngày cấp: 10/06/2014, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư

Giới tính: Nam

Năm sinh: 12/06/1981

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Nơi sinh:	Hung Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 20 tổ 80 Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Công nghệ thông tin
Quá trình công tác:	
+ Từ năm 2005 - 2010	<i>Nhân viên Kỹ thuật - Công ty Luvina Software JSC</i>
+ Từ năm 2010 - nay	<i>Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc kỹ thuật – Công ty CP Clever Group</i>
Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc kỹ thuật
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	74.000 cổ phần (tương đương 1,00% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

▪ **Ông Lee Sang Seok - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm thành viên Ban kiểm toán nội bộ**

Số hộ chiếu	M16682769, ngày cấp: 23/02/2012, nơi cấp: Bộ Ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	20/02/1978
Nơi sinh:	Hàn Quốc
Quốc tịch:	Hàn Quốc
Dân tộc:	Hàn
Địa chỉ thường trú:	Hannam – The Hill 118-301, 111 Dokseodang-Ro Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea.
Trình độ văn hóa:	Cử nhân Kinh doanh
Trình độ chuyên môn:	Marketing & Technology
Quá trình công tác:	
+ Từ năm 2003 - 2005	<i>Nghiên cứu - KAIST Cognitive Informatics Lab</i>
+ Từ năm 2005 - 2007	<i>Giám đốc Chiến thuật Kinh doanh - Yahoo Korea</i>
+ Từ năm 2007 - 2015	<i>CEO / Sáng lập - Inno Birds Media</i>
+ Từ năm 2015 - nay	<i>CEO - YELLO DIGITAL MARKETING GLOBAL PTE. LTD</i>
+ Từ năm 2018 - nay	<i>Thành viên HĐQT kiêm thành viên Ban kiểm toán nội bộ – Công ty CP Clever Group</i>

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT kiêm thành viên Ban kiểm toán nội bộ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	CEO - YELLO DIGITAL MARKETING GLOBAL PTE. LTD.
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan:	YELLO DIGITAL MARKETING GLOBAL PTE. LTD.: 2.479.420 cổ phần (tương đương 33,506% vốn điều lệ). Giấy Chứng nhận ĐKKD: 201432080G, ngày cấp: 28/10/2014, nơi cấp: Singapore.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

▪ **Ông Phó Đức Giang - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Số CMND:	025506960, ngày cấp: 15/9/2011, nơi cấp: Công an TP Hồ Chí Minh
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	06/11/1981
Nơi sinh:	Hung Yên
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	37 Nguyễn Văn Hưởng, Thảo Điền, quận 2, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Công nghệ Thông tin
Quá trình công tác:	
+ Từ 2007 - 2008	<i>Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần chứng khoán Phố Wall - Wall Street Securities</i>
+ Từ 2008 - 2010	<i>Trưởng phòng An ninh & Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến Cộng Đồng Việt - VietUnion Corporation</i>
+ Từ 2010 - nay	<i>Giám đốc An ninh - Ngân hàng Đông Á</i>
+ Từ 2012 - nay	<i>Tư vấn viên Cấp cao - ECCI Vietnam</i>
+ Từ 2013 - nay	<i>Tư vấn viên Cấp cao - Ngân hàng Việt Á</i>
+ Từ 2013 - nay	<i>Tư vấn viên Cấp cao - British Standards Institution Vietnam</i>
+ Từ 2015 - 2017	<i>Nghiên cứu sinh An ninh Thông tin -Đại học Kyung Hee, Seoul, Hàn Quốc</i>
+ Từ 2018 - nay	<i>Thành viên HĐQT độc lập – Công ty CP Clever Group</i>
Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT độc lập
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc An ninh - Ngân hàng Đông Á

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

	Tư vấn viên Cấp cao - ECCI Vietnam
	Tư vấn viên Cấp cao - Ngân hàng Việt Á
	Tư vấn viên Cấp cao - British Standards Institution Vietnam
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không
▪ Ông Phạm Thanh Hải - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Trưởng ban kiểm toán nội bộ	
Số Hộ chiếu:	K0461809Z, ngày cấp: 18/5/2018, nơi cấp: Bộ Nội vụ Cộng hòa Singapore
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	11/05/1981
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Singapore
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	APT BLK 91 Tanglin Halt Road #30-306, Singapore 142091, Singapore.
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Công nghệ Thông tin
Quá trình công tác:	
+ Từ 2004 – nay:	<i>Giám đốc kỹ thuật - Công ty Eye Power Games Pte. Ltd. tại Singapore</i>
+ Từ 2018 - nay:	<i>Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng ban kiểm toán nội bộ – Công ty CP Clever Group</i>
+ Từ 2018 – nay:	<i>Giám đốc – Công ty cổ phần JobsGo</i>
Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT độc lập
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Giám đốc Kỹ thuật - Công ty Eye Power Games Pte. Ltd., Singapore. Giám đốc – Công ty cổ phần JobsGo
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu:	37.000 cổ phần (tương đương 0,50% vốn điều lệ)
Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

2. Cơ cấu, thành phần Ban kiểm toán nội bộ

2.1. Danh sách các thành viên Ban kiểm toán nội bộ

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phạm Thanh Hải	Trưởng ban	Ông Phạm Thanh Hải đồng thời cũng là TV HĐQT Công ty
2	Ông Lee Sang Seok	Thành viên	Ông Lee Sang Seok đồng thời cũng là TV HĐQT Công ty
3	Bà Vũ Ngọc Anh	Thành viên	

2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm toán nội bộ

- Ông Phạm Thanh Hải – Trưởng ban kiểm toán nội bộ – SYLL như mục 1.2
 - Ông Lee Sang Seok – Thành viên ban kiểm toán nội bộ – SYLL như mục 1.2
 - Bà Vũ Ngọc Anh – Thành viên ban kiểm toán nội bộ
- Số CMND: 173361810, ngày cấp: 27/02/2009, nơi cấp: Công an Thanh Hóa
- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 1992
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 27 Mai Xuân Dương, Đông Thọ, TP.Thanh Hóa, Thanh Hóa
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kiểm toán
- Quá trình công tác:
- + Từ 2014 - 2016 *Trợ lý Kiểm toán – Công ty TNHH Kiểm toán An Việt*
 - + Từ 2016 - nay *Nhân viên kế toán – Công ty cổ phần Clever Group*
 - + Từ 2018 – nay *Nhân viên kế toán kiêm thành viên Ban kiểm toán nội bộ - Công ty cổ phần Clever Group*
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch: Nhân viên kế toán kiêm thành viên Ban kiểm toán nội bộ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 500 cổ phần (tương đương 0,01% vốn điều lệ)
- Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

3. Giám đốc và các thành viên Ban điều hành

3.1. Danh sách Giám đốc và các thành viên Ban điều hành

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khánh Trình	Giám đốc	Đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty
2	Bà Đôn Nữ Đức Hiền	Phó giám đốc	Đồng thời là TV HĐQT Công ty
3	Bà Lưu Hoàng Anh	Giám đốc CN TP. Hồ Chí Minh	Đồng thời là TV HĐQT Công ty
4	Bà Trần Thị Minh Tinh	Giám đốc CN Đà Nẵng	
5	Bà Nguyễn Thị Hồi	Kế toán trưởng	

3.2. Sơ yếu lý lịch Giám đốc và các thành viên Ban điều hành

- Ông Nguyễn Khánh Trình - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – SYLL như mục 1.2
- Bà Đôn Nữ Đức Hiền – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc – SYLL như mục 1.2
- Bà Lưu Hoàng Anh – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc chi nhánh TPHCM – SYLL như mục 1.2
- Bà Trần Thị Minh Tinh – Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

Số CMND: 164323821, ngày cấp: 01/04/2005, nơi cấp: CA Ninh Bình

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 28/02/1988

Nơi sinh: Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Xóm 16 Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh – Marketing

Quá trình công tác:

+ Từ năm 2010 – 2012 Nhân viên kinh doanh – Công ty cổ phần Clever Group

+ Từ năm 2012 – hiện tại Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty cổ phần Clever Group.

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 29.600 cổ phần (tương đương 0,40% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

Các khoản nợ đối với Công ty: Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

▪ **Bà Nguyễn Thị Hồi – Kế toán trưởng**

Số CMND: 013464215, ngày cấp: 16/08/2011, nơi cấp: Công an Hà Nội

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 07/11/1982

Nơi sinh: Bắc Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 47 Dãy B Tập thể Đại học Ngoại thương, Phường Láng Thượng, quận Đống Đa, HN.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kế toán

Quá trình công tác:

- + Từ năm 2004 – 2006 *Nhân viên Kế toán- Công ty TNHH Máy tính DTIC*
- + Từ năm 2006 – 2014 *Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Công nghệ thông tin IPMAC*
- + Từ năm 2014 – Nay *Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Clever Group*

Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức đăng ký giao dịch: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 20.720 cổ phần (tương đương 0,28% vốn điều lệ)

Số lượng cổ phần sở hữu của người có liên quan: Bà Nguyễn Thị Chín (mẹ): 8.140 cổ phần (tương đương 0,11% vốn điều lệ). Số CMND: 125424030, ngày cấp 06/12/2007, nơi cấp Công an Bắc Ninh.
Ông Nguyễn Văn Thuận (chồng): 8.140 cổ phần (tương đương 0,11% vốn điều lệ). Số CMND: 013464214, ngày cấp: 16/08/2011, nơi cấp: Công an Hà Nội.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty xây dựng quy chế quản trị và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT Công ty; nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án, tăng cường các nguồn vốn giá rẻ. Việc kiểm toán định kỳ đã, đang và sẽ được thực hiện theo quy định. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng. Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ trong đó có tiêu chí đánh giá sự chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, tinh thần tự chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của cá nhân. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ. Song song với đó, Công ty tiếp tục tăng các khóa đào tạo và kiến thức nghiệp vụ nội bộ cho toàn thể nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu cao hơn đối với nhu cầu quản lý của Công ty.

Hiện nay, mô hình Ban kiểm toán nội bộ vẫn còn mới mẻ đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, kiện toàn chức năng, vai trò nhiệm vụ của bộ phận này, kết hợp giữa việc đảm bảo tuân thủ các quy định và hướng dẫn của pháp luật đồng thời học hỏi áp dụng kinh nghiệm thực tế từ hoạt động của các doanh nghiệp đã triển khai trước, hướng đến mục tiêu quản trị minh bạch, phòng ngừa rủi ro, kiểm tra kiểm soát hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản công bố thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN KHÁNH TRÌNH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ HỜI

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC**



KANG MOON KYUNG